

Trang phục cưới xưa



Nhân dân ta mỗi khi nói tới ngày cưới vẫn thường cho rằng "Trăm năm mới có một lần" có lẽ do đó mà từ xưa đến nay, những bộ trang phục trong ngày cưới bao giờ cũng mới, cũng đẹp hơn trang phục ngày thường.

Xưa kia, bộ trang phục mà các cô dâu mặc trong ngày cưới cũng chính là trang phục của các cô mặc trong những ngày hội cổ truyền của dân tộc. Trong ngày cưới của dân tộc Việt, các cô dâu miền Bắc thường mặc bộ áo mớ ba, ngoài cùng là chiếc áo the thâm, bên trong ẩn hiện hai chiếc áo màu hồng và màu xanh hoặc màu vàng với màu hồ thủy. Rồi đến áo cánh trắng, cuối cùng là chiếc yếm hoa đào có dải bằng lụa bạch. Thắt lưng gồm hai chiếc bằng lụa màu hoa đào, hoa lý, ngoài cùng là thắt lưng sồi xe hay vải sa màu đen, cả ba thắt lưng đều có tua ở hai đầu.

Lúc bấy giờ kiểu trang điểm cho mái tóc thật đơn giản, chỉ là vấn khăn, đầu khăn gài chiếc đinh ghim, có đính con bướm vàng chạm bạc, để tóc đuôi gà. Lúc đưa dâu, đi đường đội nón thúng quai thao (chủ yếu là để che mặt cho đỡ thẹn với mọi người). Chân đi dép cong. Đồ trang sức có khuyên đeo tai bằng vàng hoặc bằng bạc, cạnh sườn đeo bộ xà tích, con dao, ống vôi... bằng bạc chạm trổ tinh vi.

Cô dâu miền Trung cũng mặc áo mớ ba, trong cùng là áo màu đỏ hoặc hồng điều, áo giữa bằng the hay vân tha màu xanh chàm, áo ngoài cùng bằng the hay vân tha màu đen. Có người chỉ mặc lồng hai áo, trong cũng là màu đỏ hoặc hồng điều, ngoài là vân thưa màu xanh chàm để tạo nên hiệu quả một màu tím đặc biệt nền nã. Mặc quần trắng, đi hài thêu. Tóc chải lật, búi sau gáy. Cổ đeo kiềng hoặc quần chuỗi hột vàng cao lên quanh cổ. Cổ tay đeo vòng vàng, xuyên vàng...

Nhắc đến trang phục của cô dâu miền Nam, ấn tượng đáng nhớ nhất bao giờ cũng là bộ áo dài gấm, quần lĩnh đen, đi hài thêu. Tóc chải lật, búi lại và cuốn ba vòng phía sau đầu, gài lược "bánh lái" bằng đồi mồi hoặc bằng vàng, bạc. Có người cài trâm vàng, đầu trâm có đính lò xo nhỏ nối tiếp với một con bướm bằng vàng hay bạc tạo nên một độ rung, tăng thêm nhiều phần sinh động và thẩm mỹ. Đeo dây chuyền nách (xà nách) bằng vàng, đeo nhiều chuỗi hột vàng ở cổ...

Trang phục của chú rể ở cả ba miền đều giống nhau, thường thì mặc áo thụng bằng gấm hay the màu lam, quần trắng ống sớ, búi tóc, chít khăn nhiều màu lam. Chân đi vắn hài thêu đẹp.

Những năm 1920 - 1930, ở thành thị miền Bắc, cô dâu mặc áo dài cài vạt. Ngoài là chiếc áo the thâm, bên trong, áo màu hồng hay xanh... hoặc ngoài là chiếc áo dài sa tanh đen, bên trong, áo dài lụa trắng Cổ Đồi. Mặc quần lĩnh hay sa tanh đen. Chân đi vắn hài thêu hạt cườm hay đôi guốc cong. Vấn khăn nhung đen, đeo hoa tai bèo, cổ đeo nhiều vòng chuỗi hột bằng vàng.

Chú rể mặc áo dài the thâm, trên nền áo dài trắng bên trong. Quần trắng ống sớ, đi giày Gia Định. Đội khăn xếp. Khi lễ tơ hồng, lễ nhà thờ thì khoác áo thụng lam.

Vài năm sau đó, các cô dâu con nhà giàu mặc áo thụng bằng gấm màu đỏ hoặc màu vàng... có họa tiết rồng phượng, cánh tay áo dài và rộng. Mặc quần trắng, đi giày vắn hài bằng nhung màu đỏ hoặc màu vàng hay lam có thêu rồng, phượng bằng hạt cườm hay chỉ kim tuyến lông lánh. Đầu đội khăn vành dây bằng nhiều, màu lam hay vàng quấn nhiều vòng quanh đầu. Trang phục như trên thường được gọi là kiểu "hoàng hậu", và nó phổ biến từ miền Trung ra tới miền Bắc. Có cô dâu mặc áo dài bằng dải mình khô hoa ốt hoặc gấm hoa, sa tanh, hay nhung đỏ... mặc quần lụa trắng. Vấn khăn vành dây, cổ đeo kiềng hay dây chuyền. Tay đeo xuyên, vòng.

Về sau này, do những thay đổi về xã hội, văn hoá phương Tây du nhập vào Việt Nam đã tạo nên những biến đổi trong lối sống của người Việt. Nói về trang phục và trang sức cũng như trang điểm, ở miền Bắc đã tiếp thu một số hình thức trang điểm của châu Âu: Cô dâu trang điểm son phấn, cài thêm bông hoa hồng trắng bằng voan ở ngực trái, tay ôm bó hoa lay ơn trắng, tượng trưng cho sự trong trắng, đồng thời làm đẹp cho bộ trang phục ngày cưới. Mặt khác cũng để đôi tay đỡ ngượng nghịu hơn. Đó là trang phục của cô dâu, còn phần trang phục của chú rể thì có đơn giản hơn, chỉ mặc com-lê, thắt cravat hay cài nơ ở cổ đi giày da. Ở ngoại thành, cô dâu mặc theo lối cổ truyền áo dài cài cúc, quần lĩnh đen. Chú rể mặc áo the, quần trắng, đội khăn xếp.

Từ năm 1954, nhiều nghi thức, trang phục lễ cưới được lược bỏ. Ở thành thị, cô dâu mặc áo dài màu trắng hoặc các màu sáng, nhạt, mặc quần trắng, đi giày cao gót, tay ôm hoa lay-ơn. Tóc phi-dê, hoặc chải bông, cặp tóc. Trang điểm má hồng, môi son. Chú rể mặc com-lê, thắt cravát, đi giày. Còn ở nông thôn, cô dâu thường mặc áo sơ-mi trắng hoặc áo cánh trắng hay áo bà ba, quần đen, đi dép mới. Chú rể mặc áo sơ-mi mới, quần Âu, đi giày, xăng-đan hoặc dép nhựa. Bộ đội, vẫn có thể mặc bộ quân phục, cán bộ thì mặc quần áo đại cán mới, tóc chải gọn gàng.

Từ sau năm 1975, đất nước đã thống nhất, mối giao lưu văn hóa mở rộng, và đặc biệt là những năm 1980 - 1981, do ảnh hưởng của các mốt trang phục Âu Mỹ, một số cô dâu ở thành thị miền Nam và miền Bắc mặc áo liền váy màu trắng hoặc màu vàng, màu xanh nhạt, gấp nếp ở tay, ở ngực, váy xòe rộng, dài quá gót chân, có những chiếc váy từ thắt lưng đến gấu chia làm nhiều đoạn với những khoanh đăng ten, gọi là váy ba tầng hay năm tầng, hoặc váy dài, gấp nhiều đường chiết ở ngực, thắt lưng... Đi giày cao gót trắng. Tay đeo gang mỏng. Cổ đeo chuỗi hạt kim cương hoặc giả kim cương hay xa-phia lỏng lánh. Tóc phi-dê, người nào tóc dài thì làm phi-dê giả, tóc uốn thành chín búp dài gọi là búp Ăng-lê rủ xuống quanh đầu. Mái tóc phía trước cài vòng hoa trắng bằng vải, hoặc chải tóc bông cao, cài những vòng hạt có tua rủ xuống hai bên thái dương và ở giữa trán, chòm thêm một khăn voan trắng trên đầu. Lúc đưa dâu, có cô dâu kéo khăn ấy che mặt. Mặt trang điểm phấn son đậm nét. Nhiều người kẻ mắt đậm, mi mắt trên bôi xanh, cặp hàng lông mi giả dài và cong. Tay ôm bó hoa lay-ơn trắng, thêm một dây hoa hồng trắng dài gần đến chân. Tất cả những cái đó làm cho cô dâu khác biệt và nổi bật lên giữa các cô phù dâu. Chú rể mặc com lê, màu be, hay kẻ ca-rô hoặc màu đậm, thắt cravát điểm hoa nhiều màu. Đi giày da đen. Đặc biệt là có cài một bông hoa hồng trắng ở túi áo ngực cho khác với phù rể.

Trang phục của những người đóng vai phù rể tương tự như trang phục của chú rể. Phù dâu cũng vậy, thời xưa mặc tương tự như cô dâu, gần đây đám cưới ở thành thị, phù dâu cũng chỉ mặc áo dài các màu, quần trắng, trang điểm đẹp.

Trong dân tộc Việt nước ta, trang phục lễ cưới cũng chính là trang phục ngày hội, ngày lễ. Toàn bộ trang phục của cô dâu, chú rể, của những người đi dự lễ cưới... nếu ăn nhập vào thiên nhiên, kiến trúc Việt Nam, thật là đẹp.

Đến những năm 1981 - 1982 nhờ có sự hướng dẫn chọn lọc, trang phục cô dâu đã quay về chiếc áo dài cổ truyền dân tộc với những kiểu chính sau đây:

Kiểu áo dài "hoàng hậu", cổ đứng cao, tay thụng, dài vừa tầm, may sát thân, màu đỏ hay nhiều màu sắc khác. Đai khăn vành dày màu vàng bằng vải kim tuyến. Ngực cài bông hoa hồng trắng. Mặc quần trắng, đi giày cao gót. Tô điểm nhẹ trên khuôn mặt.

Kiểu áo dài bình thường màu trắng, hoặc các màu sáng, điểm hoa nhẹ, may sát thân, tay hơi loe, vai rác lẳng, vạt dài ngay ống chân. Mặc quần trắng, đi giày trắng cao gót. Mái tóc để tự nhiên, cài thêm bông hoa trắng nhỏ, tay ôm hoa lay ƠN trắng.

Trang phục lễ cưới ở đồng bào người Việt cho đến nay đã trải qua nhiều giai đoạn. Những nét tiến bộ trên cơ sở truyền thống dân tộc được nhân dân phát huy làm phong phú thêm cho trang phục ngày cưới. Những mốt "hiện đại" theo sự biến động của trào lưu trang phục nước ngoài xa lạ với thẩm mỹ của nhân dân, không phù hợp với tầm vóc cơ thể của con người phụ nữ Việt Nam đã dần bị loại trừ: như thứ váy năm, bảy tầng, kiểu tóc và những hình thức "trang điểm" diêm dúa, lặc lổ, lai căng, đua đòi, thiếu sự hài hòa thẩm mỹ, nó không làm đẹp mà đi ngược lại điều mong muốn của các cô dâu và mọi người.

Chúng ta đều biết, trên thế giới có những dân tộc dù đã rất phát triển nhưng ngày nay vẫn duy trì một phong tục tốt: Cô dâu trong ngày cưới mặc bộ trang phục cổ truyền đẹp nhất của dân tộc mình.

Tuy nhiên trước thực trạng đa số các đám cưới hiện nay thường được tổ chức rình rang, tốn kém và đôi khi quá hoang phí... một bộ trang phục đẹp cho cô dâu, chú rể trong lễ cưới sẽ là những bộ trang phục không quá cầu kỳ, lòe loẹt, hợp với tính cách và hình thể của người mặc, nó sẽ đẹp hơn nữa nếu phù hợp với khả năng kinh tế của từng gia đình, và điều quan trọng nhất là nó thể hiện được phong tục tập quán văn hoá của địa phương - nơi cô dâu, chú rể sinh sống. Việc chọn lựa trang phục cho ngày cưới không thể tùy tiện, không nên quan niệm rằng loại vải nào càng đắt tiền là càng đẹp, màu sắc nào càng rực rỡ là càng sang trọng, hợp thời. Ngoài màu sắc (như trắng, đỏ, xanh nhạt...) hoặc theo chất liệu vải (như lụa, nhung, xoa ni lông...), còn phải căn cứ vào tầm vóc từng người (cao, thấp, gầy, béo). Vẫn biết rằng quan niệm về cái đẹp ở mỗi thời kỳ mỗi khác và có những cái đẹp đã được ghi nhận, đánh giá cao, đến nay chúng ta vẫn giữ gìn và có thể thực hiện được thể thì tại sao không kết hợp cái đẹp cổ xưa đó với cái đẹp hiện đại ngày nay để có một cái đẹp hoàn hảo hơn.